

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số:42/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trách, ngày 30 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2020, giữa:

Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1982; trú tại: thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình và anh Phạm Văn Q, sinh năm 1985; trú tại: thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Điều 58 và Điều 59 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Văn Q.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Văn Q thống nhất, quá trình chung sống vợ chồng có 03 người con chung là Phạm Bảo N, sinh ngày 20/6/2009, Phạm Bảo A, sinh ngày 22/7/2015 và Phạm Gia H, sinh ngày 25/7/2018

Sau khi ly hôn chị B và anh Q thỏa thuận giao các con chung cho chị B trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và anh Q có trách nhiệm đóng góp tiền nuôi con cùng chị B mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi.

-Về tài sản và nợ chung: Chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Văn Q thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về án phí: Chị B thỏa thuận nộp tiền án phí thuận tình ly hôn 150.000 đồng và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị B đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch theo biên lai số 0007377 ngày 04/6/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Quảng Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương